



QUICSEAL 133

Tên sản phẩm

Aquaprimer

Mô tả sản phẩm

QUICSEAL 133 Aquaprimer là sơn lót epoxy hai thành phần gốc nước, dùng cho lớp phủ polyurethane. Phản ứng đóng rắn là sự liên kết của hai thành phần.

Ứng dụng

QUICSEAL 133 được sử dụng chủ yếu làm lớp sơn lót cho các bề mặt như:

- Thép
- Nhựa đường
- Gỗ
- Bê tông

Nó cũng có thể sử dụng làm lớp sơn lót trên bề mặt nền bê tông ẩm

Ưu điểm

- Sử dụng đơn giản (con lăn hay cọ).
- Có thể thi công trên bề mặt ẩm ướt, không bị mất bám dính.

Chuẩn bị bề mặt

Chuẩn bị bề mặt cẩn thận là điều cần thiết cho sự hoàn thiện và độ bền tối ưu.

Bề mặt cần phải sạch, khô và rắn chắc, không bị nhiễm bẩn, có thể ảnh hưởng xấu đến độ bám dính của sơn lót. Lớp phủ cũ, bụi bẩn, chất béo, dầu, chất hữu cơ và bụi cần phải được loại bỏ bằng máy mài. Các bất thường bề mặt rỗ và bụi cần phải loại bỏ triệt để.

Trộn

Khuấy đều **QUICSEAL 133** Phần A trước khi sử dụng. Thêm **QUICSEAL 133** Phần B theo tỷ lệ pha trộn quy định. **QUICSEAL 133** Thành phần A và B phải được trộn bằng máy khuấy cơ học tốc độ thấp trong khoảng 3 – 5 phút.

CHÚ Ý: Sự khuấy trộn các thành phần phải được thực hiện kỹ lưỡng, đặc biệt là trên thành và đáy thùng được khuấy trộn cho đến khi hỗn hợp trở nên hoàn toàn đồng nhất.

Không nên pha loãng hỗn hợp khi không cần thiết.

Thi công lớp sơn lót

Để có kết quả tốt nhất thì nhiệt độ trong quá trình thi công và xử lý từ 5°C đến 35°C. Nhiệt độ thấp làm chậm quá trình đóng rắn trong khi nhiệt độ cao sẽ tăng tốc độ đóng rắn. Độ ẩm cao cũng ảnh hưởng quá trình này.

Thi công **QUICSEAL 133** bằng con lăn hoặc cọ, cho đến khi bề mặt được phủ kín. Sau 6 – 12 giờ (không muộn hơn 24 giờ) và trong khi vẫn còn độ dính trên lớp sơn lót thì bắt đầu thi công lớp phủ polyurethane hoặc chất kết dính polyurethane.

KHUYẾN CÁO: Nếu bề mặt rất xốp, như bê tông nhẹ hoặc vữa nên thi công hai lớp **QUICSEAL 133**

Thận trọng

QUICSEAL 133 có chứa amines. Xem thông tin được cung cấp bởi nhà sản xuất. Vui lòng nghiên cứu Bảng Dữ liệu An toàn Vật liệu (MSDS)

Định mức

Tổng tiêu thụ tối thiểu: 100 – 200 gram/m² trong một hoặc hai lớp

Độ che phủ này dựa trên ứng dụng thực tế của con lăn lên bề mặt nhẵn trong điều kiện tối ưu. Các yếu tố như nhiệt độ, độ ẩm, phương pháp thi công và yêu cầu hoàn thiện có thể làm thay đổi mức tiêu thụ.

Đóng gói

4kg / bộ

ĐẶC TÍNH	KẾT QUẢ	PHƯƠNG PHÁP
Thành phần	Nhựa Epoxy + Chất làm cứng (Gốc nước)	
Tỷ lệ pha trộn	A : B – 1.1 : 2.9 (theo khối lượng)	
Màu sắc (sau khi trộn)	Màu trắng sữa	
Độ bám dính trên bê tông ẩm	>1,5 N/mm ²	ASTM D 903
Độ cứng (Shore A Scale)	>95	ASTM D 2240
Nhiệt độ ứng dụng	5°C đến 35°C	
Thời gian thi công	60 – 80 phút	Điều kiện: 20°C, 50% RH
Thời gian chờ	6 – 12 giờ	
Thời gian đóng rắn hoàn toàn	7 ngày	

Thời hạn sử dụng

QUICSEAL 133 là 12 tháng khi chưa mở nắp trong điều kiện thoáng mát và khô ráo ở nhiệt độ từ 5°C đến 35°C. Không để sản phẩm ở nơi có độ ẩm cao và ánh sáng mặt trời trực tiếp.

Lưu ý quan trọng

Các thông tin đưa ra trong tài liệu này đáng tin cậy và được dựa trên dữ liệu kỹ thuật của QUICSEAL. Thông tin này chỉ dành cho người có kỹ năng kỹ thuật và họ tự làm và tự chịu rủi ro. Thông tin sản phẩm trong tài liệu kỹ thuật này phù hợp với các khuyến nghị chi tiết tiêu chuẩn và thông số kỹ thuật cho việc áp dụng sản phẩm theo ngày công bố tài liệu. QUICSEAL không chịu trách nhiệm với bất kỳ sai sót nào do tay nghề, kỹ thuật, kiến trúc của bất kỳ dự án nào. Để đảm bảo rằng bạn đang sử dụng các thông tin mới nhất và đầy đủ nhất hãy liên hệ với QUICSEAL.

Tham chiếu số QS 133/040515